

Mùi Quê Hương

Lai Thi Mơ

Ngày xưa lúc còn học tiểu học, mỗi khi hè về, trong lúc các bạn nôn nóng háo hức sẽ được về quê, thì tôi lại mang tâm trạng buồn bã, chỉ vì tôi là con nhỏ Bắc Kỳ theo gia đình di cư vào Nam bằng tàu há mồm. Hè về có nghĩa là tôi sẽ lủi thủi chơi một mình, bạn hàng xóm hay trong lớp đều về quê (miền Tây) hết. Tất cả họ hàng nội ngoại đều ở quanh Saigon, vì vậy khi trở lại trường vào ngày khai giảng, các bạn tôi ai cũng đen nhẻm, cháy nắng vì bơi sông bơi rạch. Thấy tôi vẫn tóc tai gọn ghẽ, chẳng có bù xù rồi bời khét nắng, con bạn tôi ngây thơ hỏi: *Ủa ! Hè hồng địa quê hả?* Tôi còn nhớ mãi lúc đó tôi học lớp Ba, chỉ mới 9 tuổi, nhưng tôi xụ mặt, lắc đầu trả lời: *Đâu có quê đâu mà về!* Con nhỏ bạn tôi chỉ trố mắt, nó không thể hiểu, tại sao một người lại không có quê. Nó chỉ ngạc nhiên một chút, rồi chạy ủa nhập vô đám bạn đang reo hò rượt bắt ngoài sân. Nếu nó bắt bẻ: *Ai cũng có quê chứ*, thì tôi sẽ trả lời: Dĩ nhiên ai cũng phải có quê, là nơi *chôn nhau cắt rốn*. Nhưng quê tôi xa lắm, ở mãi tận miền Bắc, bên kia sông Bến Hải. Tôi theo gia đình di cư vào Nam, để nghe các bạn chọc ghẹo *Bắc Kỳ ăn cá rô cây*.

Ngày còn bé tôi không hiểu tại sao các bạn lại nói Bắc Kỳ ăn cá rô cây. Cho tới khi lớn lên tôi mới hiểu miền Nam thức ăn dồi dào, tôm cá đầy đồng, cá ăn không hết, người miền Nam ăn uống thoải mái. Còn người miền Bắc nghèo khó, nên mới có chuyện một anh khóa (học) sinh lên tỉnh học. Vào quán ăn anh chỉ mua cơm và xin thêm chén nước mắm, vì sĩ diện anh có con cá rô (bằng gỗ) cũng ung dung (giả vờ) gắp cá chấm nước mắm, ăn xong lại lén rửa con cá cất đi. Về sau có người biết chuyện, họ mới truyền miệng chế giễu *Bắc Kỳ ăn cá rô cây*.



Thật sự tôi là con nhỏ BK, nhưng tôi không thích bk, tôi thích tất cả mọi thứ của người miền Nam, từ câu vọng cổ ngọt lịm tới các câu hò đối đáp của trai gái trong các sinh hoạt ở thôn quê. Tôi biết tên tất cả các nghệ sĩ miền Nam từ vọng cổ, từ cải lương cho tới hát bội. Út Bạch Lan, Út Trà Ôn, bà Năm Sa Đéc, cô Ba Phùng Há... trong đầu tôi đầy ắp mọi thứ của miền Nam. Không có dịp đi xa tôi nghiền ngẫm tiểu thuyết của các nhà văn miền Nam. *Miệt vườn miệt tỉnh* gì tôi cũng đọc hết. Từ ông Hồ Biểu Chánh (tiên phong) cho tới Sơn Nam, Bình nguyên Lộc, Hồ trường An, Lê Xuyên. Tôi biết địa danh, cho tới tên chim muông cầm thú và cây cối. Tôi biết cây trà, cây đước, cây bần, tôi biết câu ví *dưới sông cá lội trên bờ Triều Châu*. Ý nói người Tàu minh hương ở Long Xuyên rất nhiều. Người Triều (Triều Châu) lấy người Việt (hay Miên) đẻ con gọi là *đầu gà đít vịt*. Tôi "mê mẩn" xứ Nam Kỳ qua sách vở.

Khi bố tôi đổi về làm Lục Sự ở tòa án Mỹ Tho 2 năm, tôi được học lớp năm (lớp 1) ở trường Trưng Vương (nữ), còn anh tôi học trường Nguyễn trung Trực (nam), anh lớn thì học trường Thiên hộ Dương. Mỗi cuối tuần bố dẫn ra bờ sông, có rạp chiếu bóng. Miền Tây tôi chỉ biết thế (lúc 6 tuổi), cho tới năm 1977 cô bạn dẫn về Cần Thơ chơi, tôi được đi qua "Bắc Mỹ Thuận" thấy hàng rong bu quanh xe đò mời mua mía ghim, ổi xá lị, chim sẻ quay. Vậy mà tôi nhớ mãi. Để rồi 43 năm sau, cũng chính cô bạn năm xưa dẫn tôi về Cần Thơ, nhưng lần này tôi được đi hết cả miền Tây. Lại được chụp hình đẹp, được thấy tận mắt tất cả những gì vẫn thường xem trên Youtube. Tôi theo tour của nhóm *nhiep ảnh & du lịch* của anh Trần quý Thịnh. Các bạn tôi í ới rủ nhau về quê ăn tết, suốt 25 năm sống ở miền Đông Bắc Mỹ, nơi không có nhiều người Việt, nên hầu như Tết Nguyên Đán đã đi vào quên lãng. Thật sự ra chỉ những nơi có đông người Việt như Cali, Toronto, Sydney, Paris mới có chợ Tết VN. Tất cả chỉ để duy trì truyền thống cho *đỡ nhớ nhà*, chứ thật ra không có không khí Tết thực sự.

Tết Nguyên Đán của xứ mình, là gọi trại của chữ *TIẾT* xảy ra vào mùa Xuân, tất cả hoa quả trở bông chào đón mùa Xuân tới. Trong rừng hoa mai nở, để người lính dẫu xa nhà cũng biết sắp Tết "*Nếu mai không nở anh đâu biết Xuân về hay chưa?*" Hoa mai hoa đào khoe sắc thắm, khí trời lạnh lạnh, cả vạn vật lẫn con người cùng hân hoan *đón mùa Xuân tới*. Còn Tết ở hải ngoại xảy ra vào mùa Đông, những nơi nóng bức như Cali không sao, chứ các nơi lạnh giá nhiều khi còn có bão tuyết. Mà Tết "*của mình*", đâu phải holiday của Tây Mỹ nên đâu có được nghỉ, vẫn phải *đi cà cây* thôi. Tôi nhớ có lần sáng mùng một, đang ngủ nướng vì là ngày nghỉ. Chuông điện thoại reng, còn ngái ngủ, tôi lơ mơ nghe *tiếng đực tiếng cái* giọng bà Mỹ già nói lè nhè cái gì. Tôi hỏi lại, sau khi nghe ra bà đang quảng cáo bán đất chôn ở nghĩa trang: *mua 1 tặng 1*. Chẳng là bà ta biết tôi còn ông chồng *7 bó*, bực mình tôi hỏi lại: *Bà có biết hôm nay là New Year của tôi không?* Bà kia khựng lại, chắc trong đầu nghĩ: *New Year thì mắc mớ gì tới chuyện mua đất chôn*. Mà là dịp tốt để tiết kiệm người ta mới

gọi mình, bà đâu biết *năm mới bà kêu mua đất chôn, coi như trừ ẻo*. Bà kia ú ớ chưa biết trả lời sao, miệng lắp bắp *why? Why?* Tôi nổi giận quát lên: *too early!* Bà kia ngớ ngẩn lập lại *early?* Chắc bà ta nghĩ 6 bó mà vẫn nghĩ *early?* Tôi cắt phone cái rụp, tôi chỉ mới có hơn 60 cái Xuân xanh, tôi đâu có muốn chết sớm dữ vậy. Thực ra tôi bực mình vì đang ngon giấc, không hề biết mình quá vô lý (và vô duyên). Ở Mỹ chuyện mua đất chôn, để lo hậu sự là chuyện bình thường. Ai cũng phải chết, lo khi còn sống, để khỏi làm phiền con cháu. Đâu phải là chuyện mê tin dị đoan, lo bóng lo gió, *vớ vẩn!*

Tóm lại Tết ở hải ngoại, *chán phèo*.

Vui là vui gượng gọi là.

Nên tôi không có cúng kiếng gì hết. Không có soạn mâm trái cây: *cầu dừa đủ xài*. Xài & xoài là 2 thứ khác nhau. Xứ Mỹ mua trái măng cầu (Xiêm) xanh lè, mắc ọi là mắc. Cúng xong vất đi, không ăn được (vì toàn là vỏ). Tôi không thích phí tiền kiêu đó, nên mua nho táo, trái cây xứ Mỹ, rẻ rẻ, bày bàn thờ.

Như thế, coi như 25 năm qua tôi chưa ăn Tết VN. Lần này được về lại quê nhà vào dịp Tết, các bạn & tôi, ai cũng háo hức mong chờ. Nhóm du lịch của chúng tôi có tất cả 11 người, chỉ có 1 kiều bào Pháp. Còn lại đều ở Mỹ (xứ lạnh) tức là cũng không có Tết. Trong số 11 người có tới 4 cặp cha mẹ đều sinh trưởng ở miền Tây, thậm chí có người còn được bố dùng luôn địa danh đặt tên: bác Bình Minh.

Khởi đầu chúng tôi được xe đón ở Saigon, xe 29 chỗ mà chỉ có 12 người (thêm hướng dẫn viên du lịch), nên mỗi người ngồi 1 băng ghế tha hồ mà quậy (nhúc nhích), không "*đụng chạm*" tới hàng xóm kế bên đang cần sự nghỉ ngơi (ngủ)! Nói chơi vậy thôi chứ 11 con người này đang rất là phấn khích (excited), chả ai ngủ nghê được (đâu có ai đi nửa vòng trái đất, về lại quê xưa, để ngủ!).

Ngày đầu tiên: Bắt đầu chuyến "thám hiểm" miền (viễn) Tây. Mỹ có phim wild wild West gọi là *miền viễn Tây*, thì chúng tôi cũng (coi như) đi thám hiểm miền "viễn tây" VN, gọi là viễn vì (cũng) rất xa (đối với kiều bào Mỹ), thám hiểm vì các du khách (như tôi) chưa hề biết chút nào! Bắt đầu từ Mỹ Tho, sau đó tới Bến Tre, Trà Vinh, Long Xuyên, Cần Thơ. Cô bạn tôi sinh ra và lớn lên ở Cần Thơ, cho tới khi lên đại học mới vào SG. Khi xe chạy tất cả du khách đều nhìn qua nhìn lại hai bên vệ đường, chợt cô bạn tôi la lên: *tấp vô, tấp vô*. Cô cuống quýt như gặp lại "*cố nhân*", tài xế chả biết *át giáp* gì, vội ngừng xe. *Cố nhân* của bạn tôi là thúng CỬ LÙN. Đó là một loại khoai, giống như củ từ, cô bảo rằng *đây là món ăn tuổi thơ*. Cha mẹ vắng nhà, con nít đói cứ tự động lấy củ lùn luộc sẵn mà ăn. Mọi người cũng đua nhau ăn thử, ai cũng khen ngon (để ăn). Người chưa biết thì ăn như thử nghiệm, người ăn rồi thì ăn với tâm trạng xúc động bồi hồi.

Vật đổi sao dời, gặp lại món ăn ngày xưa khi còn bé, ký ức kỷ niệm ùa về làm bạn tôi nói liên hồi về nó, tôi cũng xúc động theo. Đâu dễ gì hơn 60 năm giang hồ lưu lạc, cuộc đời thăng trầm qua biết bao "*biến cố*", xa quê lên thành phố, rồi lại xa quê bằng tàu (boat people), mà lần xa này tưởng là vĩnh viễn, cách nơi chôn nhau cắt rốn cả *nửa vòng trái đất!* Ngờ đâu hôm nay được ăn lại món ăn quê mùa mộc mạc ngày xưa. Bạn tôi ăn trong tâm trạng bồi hồi: Lệ hoen khoé mắt.

Tới bất cứ nơi nào, chúng tôi đều được ăn đặc sản của nơi đó, mà miền Tây sông rạch chằng chịt, tôm cá đầy đồng, vườn cây trĩu quả. Món ăn của miền Tây vô cùng phong phú, người miền Tây thật thà chân chất, hề khách tới nhà mời ăn là mời thiệt lòng, chả có "*đưa đẩy đẩy bơi*" mồm mép như Bắc Kỳ (xin lỗi đồng hương (làng) của tôi nhé). Vô nhà *Nam Kỳ*, gặp bữa nhậu thì cứ việc nhào vô nâng ly *dô dô!* Chứ vào nhà Bắc & Trung Kỳ, *còn phải xét lại*, miệng thì đơn đả: *Bác cứ ngồi xuống, uống với em chung rượu (nhật)*. Bác mà "*tướng thật*" ngồi vô, là trong bụng "*em*" bắt đầu rủa thầm rồi đấy. *Đừng có đại các bác ơi! Em ở trong cái chân đó chui ra đây*. Bác nào mà ngồi xuống ăn (ké), là trong bếp người ta *đá thúng, đá nia* kêu loảng xoảng đấy!

Món đầu tiên khi về miền Tây là ghé ăn *hủ tiếu Mỹ Tho*, nổi tiếng trở thành món ăn có tên gọi đặc biệt khắp VN. Hủ tiếu MT khác hủ tiếu Chệt, vì có tôm, gan heo thái mỏng... Dân Việt khi mới qua Mỹ, vì chưa đi làm không có tiền, nên mua cái gì cũng quy ra tiền Việt. Cô bạn kể rằng, khi qua định cư, ngày đầu tiên con đưa đi chợ, con lấy cái gì từ bó rau, cộng hành cũng la lên: *sao mắc dữ vậy?* Miệng lầm bầm: *tới mấy triệu, mấy trăm ngàn*. Rốt cuộc toi mất ngày nghỉ quý báu của con, cái gì mẹ cũng kêu *mắc quá* không mua. *Thôi về nhà ăn mì gói!* Mấy chục năm sau, khi cuộc sống ổn định, đám *Việt Kiều (già)* trở về quê nhà, mua cái gì cũng quy ra tiền Mỹ, nhưng không còn than như lúc trước, mà tắc lưỡi: *re quá, re quá!* Ai cũng tưởng mình *nghe nhầm*, 10 kg củ sắn non (không bao giờ có ở Mỹ) mà chỉ có 20 ngàn VNĐ, chưa tới 1 đô la Mỹ. Tôi đâu có *nằm mơ*, trong tay tôi là chùm củ sắn nặng trĩu. Bạn tôi lột vỏ, cắt nhỏ bỏ vô tủ lạnh của xe, ăn hoài ăn hủ mà vẫn chưa hết 1

đô la Mỹ. Nước mía, nước dừa 10 ngàn / 1ly. Chỉ có 40 xu, còn ở Mỹ 4 đô/ly. Các bạn tính thử dùm tôi khác nhau bao nhiêu lần? 10 lần. Nước mía, nước dừa chỉ có ở những nơi có đông người Việt như Cali, Toronto. Dân xứ lạnh miền Đông Bắc nơi tôi ở, thì *đừng có mơ!* Lâu lâu ghé thăm những chợ Việt ở Cali, du khách ở khắp nơi trên thế giới còn hít hà sung sướng tận hưởng các món ăn Việt truyền thống. Hướng chỉ cái đám vk già này xa xứ đã lâu. Ai cũng *ăn lấy ăn để*, ăn như chưa từng bao giờ được ăn, ăn như *chết đói* từ kiếp trước. Vừa ăn vừa nhắc nhau: *ăn đi, về Mỹ không có ăn đâu!*

Chỉ ngày đầu tiên, tên *du lịch & nhiếp ảnh*, phải đổi. Lúc đầu du lịch là *chính*, chụp hình là *phụ*. Mới có ngày ra *quán* đầu tiên, mọi người chưa quan tâm chuyện coi cảnh (du lịch) mà *ăn ào ào*, ăn dữ dội, ăn như chưa bao giờ được ăn. Tên của nhóm đổi thành **ẨM THỰC & NHIẾP ẢNH**. May quá tôi có mang theo 3 thứ quần áo cho 3 tuần về lại cố hương (*là cố ăn*): tuần đầu Jean (cài nút), tuần kế (quần lưng thun), tuần chót (váy, vì quần nào cũng không lọt). Thiệt sự 3 tuần lên 3kg!!!

Qua được 5 tỉnh đầu tiên của miền Tây, đoàn tiếp tục đi.
Ngày thứ hai & thứ ba đi xem:

- *Chợ nổi Cái Răng.*
- *Chùa dơi Sóc Trăng.*
- *Nhà thờ Tắc Sậy, viếng mộ Cha Trương bửu Diệp.*
- *Đất mũi Cà Mau.*



Từ ngày có internet, mọi người đều có thể "*du lịch online*" bằng YouTube. Tôi đã xem tất cả, chỉ khác là bây giờ được *thấy tận mắt*, được sờ tay vào. Đi chợ nổi mọi người thích thú xem người ta quăng dừa từ ghe lớn (bán sỉ) qua ghe nhỏ. Người quăng người chụp, gọng gàng nhanh lẹ như làm xiếc. Ghe mua chở "*khảm*" khóm dừa chất cao như gò, vậy mà mặt mày kẻ bán người mua cứ tỉnh bơ, chỉ có người ngó thì lè lưỡi lắc đầu: vừa sợ ghe chìm, vừa sợ dừa khóm rớt xuống sông.

Chợ nổi nhóm tờ mờ sáng, nên đoàn du lịch phải dậy sớm (4 giờ sáng), các xuồng máy kè sát dân du lịch mời chào mua vú sữa, sầu riêng. Tôi nhìn dưới lòng sông đặc kín lục bình trôi nổi trên mặt nước, dật dờ như cuộc đời của những người sống ở nhà sàn ven sông. Nguồn nước đục ngầu kia là nơi phóng uế, giặt giũ, tắm rửa, nấu ăn, và xốt xa khi nghe một bé gái thỏ thẻ trả lời câu hỏi:

- Con ước gì khi lớn lên?
- Khi lớn lên con chỉ muốn được sống trên bờ !!!

Hình như cũng có ghe lớn chở *nước nấu ăn* đi bán, nhưng rửa nồi niêu chén đĩa, mua bao nhiêu nước cho đủ.

Vào thăm chùa dơi, bạn sẽ thấy cả ngàn con dơi treo lủng lẳng trên cây, chúng nhiều đến nỗi bạn không thể phân biệt chỗ nào là lá, chỗ nào là dơi khi trời chập choạng tối. Ở chùa dơi Sóc Trăng (**MATH SERÂYTE MAHATUP**) bạn sẽ thấy ban nhạc mang âm hưởng Khmer, từ vòm chùa, tượng thờ, tranh ảnh. Tất cả đều có dáng dấp xứ Miền. Người ta bảo rằng xưa kia đây là đất của dân Khmer. Rồi chùa dơi, chúng tôi lên ghe máy ra tận mũi Cà Mau. Ngày xưa học địa lý, mũi Cà Mau là nơi tận cùng của nước Việt về phía Nam. Mũi này được phù sa bồi đắp dài dần nên gọi là "*Đất mũi Cà Mau*". Kể ra được đi tới nơi tận cùng của nước mình, đó cũng là *cái duyên*, không phải ai cũng có cơ hội.



Đoàn tiếp tục ghé vào nhà thờ Tắc Sậy, nơi yên nghỉ của Cha Trương bửu Diệp, nổi tiếng hiển linh. Biết bao người lặn lội đường xa mới tới được nơi này, trong khi chúng tôi không hề tính trước mà tới được tận nơi nhiều người ao ước. Nhà thờ giản dị như cuộc đời của Cha, có chỗ nuôi trẻ em mồ côi, đứng bên ngoài hàng rào nhìn các em hồn nhiên chạy nhảy nô đùa, tôi chạnh nhớ tới tấm lòng bao dung quảng đại khi đọc tiểu sử của một Linh Mục đã được phong Thánh. Nhà thờ có chỗ nghỉ chân cho khách đường xa tới hành hương, khu vệ sinh sạch sẽ, khu nhà ăn đồ sộ, đủ sức phục vụ cho con số khổng lồ người tới chiêm ngưỡng, cầu xin. Tất



cả đều miễn phí. Tôi đi qua các băng ghế đề tên người hiến tặng, và hình ảnh nhiều người gục đầu lâm râm khấn vái dưới tượng Cha, để thấy lòng xúc động dâng trào.

Trăm nghe không bằng mắt thấy.

Xem YouTube về nhà thờ Tác Sậy, đọc tiểu sử Cha trên sách vở, vẫn gây tác động mạnh mẽ khi chiêm ngưỡng ngôi mộ của Cha nằm ngay đó, từ những mảnh ván của quan tài cũ lúc di dời mộ Cha về vĩnh viễn nằm ở nơi đây.

*Xin nhân danh Cha & Con & Thánh Thần. Amen.
Phúc thay cho những kẻ không thấy mà tin.*

Chấm dứt ngày thứ hai của chuyến du ngoạn là bữa ăn thịnh soạn của Cà Mau: *Cua gạch rang me*.
Có thực mới vực được đạo.

Cà Mau thật là *đặc biệt*, muối Cà Mau cũng nổi tiếng chẳng kém gì cua. *Vừa ăn vừa gãi!*

Mới đi có 3 ngày mà danh sách ăn uống lẫn nơi thăm viếng, dài như *sớ Táo Quân*. Vĩnh Liêm (tên kêu như ca sĩ) tài xế là dân sinh ở miền Tây sau mới lên SG, lại sống bằng nghề đưa khách du lịch đi tham quan, nên hễ tới nơi nào là nhắc cho mấy bà già vk khi xưa cũng sống ở nơi này các món ăn (trái cây) đặc biệt của nơi đến.



Dĩ nhiên *kinh nghiệm sống* của Vĩnh Liêm luôn luôn "hợp thời" (up to date), có điều *bánh tằm xíu mại* thì đoàn chúng tôi vượt ăn. Hàng quán đẹp hết rồi, đi nửa vòng trái đất, sống hơn nửa đời người cũng chẳng nếm lại được món ăn xưa. Nhìn khuôn mặt bức rức của cô bạn ráng lòng xúc cho ra chỗ bán "*bánh tằm xíu mại*", mà không có, làm cho con nhỏ BK này thắc mắc; không biết *nem công chả phượng* của Vua Chúa có ngon như món bình dân này không nhỉ? Hay người ta ăn không phải bằng vị giác đơn thuần, mà còn bằng ký ức kỷ niệm. Chắc

là thế.

*Khi ta ở, đất (chỉ) là nơi để sống.
Khi ta đi, đất bỗng hóa tâm hồn.*

Củ lùn không đáng 1 xu, mà bạn tôi khi vừa thấy đã không kềm được cảm xúc, la lên như gặp lại người thân đã khuất. Tôi lại biết thêm món ăn (mới) dân dã của miền Tây: *Củ lùn, củ lùn*.



Ngày thứ tư

Bắt đầu từ Hà Tiên, nhà hai bên đường gần đầy máy phát ra tiếng chim 24/7, để dụ chim yến tới làm tổ, nghe thật đỉnh tai nhức óc. *Lại phong trào!* Như chim cú ngày xưa chữa bá bệnh, đã làm tan gia bại sản biết bao người. SỮA ong chúa hơi *xẹp xẹp*, giờ tới chim yến. Khỏi cần trèo lên dốc đá cheo leo, nơi vách núi ở các đảo ngoài biển, để tìm tổ Yến. Người người đua nhau, nhà nhà thi nhau nuôi yến. Người ta bây giờ tham sống sợ chết, nhất quyết cãi lại *quy luật tuần hoàn* của sinh vật, muốn *trẻ mãi không già*, muốn hồng hào tráng kiện để hưởng mọi lạc thú ở đời. Ăn yến, uống (nước) yến, chữa bệnh cũng dùng các sản phẩm của con chim *chút xíu* đó. Hễ có người (chịu) mua, thì vẫn có người bán. Bán cho những người nhiều tiền lắm của, không biết xài đâu cho hết. Chỉ tội cho tụi tôi ở khách sạn mà phía ngoài gần đầy máy phát (*giã*) tiếng chim, nhưng nhức đầu (thì *thiệt*).

Sau khi ra khỏi khu vực ồn tiếng máy, chúng tôi đi xem bắt cá trong hang Sơn Trà. Đường vào hang lờm chờm đá, phải có người dẫn đường chứ không lạc trong hang là hết đường ra. Không có đèn (điện) hay hệ

thống báo động như các hang bên Mỹ (Luray Cavern). Tất cả đều để tự nhiên, chưa có bàn tay con người nhúng vào. Chúng tôi tới một nơi có nhiều khoảng trống bên trên (nóc hang), lộ ra ánh mặt trời và những vũng nước đủ để thả lưới bắt cá. Hễ chỗ nào có nước là có cá. Người dân địa phương cũng vào hang bắt cá bằng những dụng cụ thô sơ: *nạp*... Trong khi cha mẹ bung lưới, thì các con (nhỏ) cũng biết quơ tay bắt cá vô nạp làm cho đám dân thành thị này trở mắt khâm phục. Thám hiểm hang Sơn Trà thật là vui, đi lơ mơ là té xuống sinh, quần áo ướt lòi ngoi.

Ngày thứ tư, chúng tôi được đi nghe tới rừng trà Trà Sư, thăm chùa bánh xèo (bữa trưa thế bằng bánh xèo), tiền ăn để cúng chùa. *Nhất cử tam tứ tiện*. Vừa được xem thao tác đổ bánh xèo (12 chảo một lúc), vừa được thưởng thức bánh nóng tại chỗ. Các bạn cứ vào Youtube "chùa bánh xèo" là thấy ngay. Rời chùa, đoàn du lịch ghé xem người Chăm dệt vải, những khung cửi đã có cả 100 năm, truyền từ đời ông tới đời con, đời cháu. Màu sắc & hoa văn trên các tấm vải dệt hơi hơi giống của dân thiểu số miền cao nguyên.



Bữa tối chúng tôi được ăn "lẩu bò", mỗi người được hút tủy bò từ những ống xương to như cái bình (điều) thuốc lào. Khách ngồi la liệt đầy các bàn trong quán, bàn nào cũng chất cao nghệu các khay xương bò có cắm ống hút. Một ngày họ phải giết bao nhiêu con bò để có bấy nhiêu xương? Mỗi con bò chỉ có 4 chân thôi mà. Ông nào cũng ngọt lịm tủy làm cho thực khách vô cùng thích thú.

Cám ơn Hiếu, hướng dẫn viên du lịch, nhất định không chịu thay đổi thực đơn theo đề nghị của vài người trong xe. *Thì ra kinh nghiệm vẫn hay hơn cảm tính*. Nhờ vậy đoàn du lịch chúng tôi có được những tấm hình hiếm có & cảm giác thích thú, vừa ngạc nhiên hiếu kỳ, vừa biết được hương vị đặc biệt của tủy bò. Quá là một kinh nghiệm tuyệt vời. Khi mình biết người khác sai (vì chưa biết), thì mình phải "cương quyết" giữ vững lập trường, cho người không biết "ngộ" ra. Phải không Hiếu?

Những tấm hình hút tủy bò "câu like" khá bộn.

Ngày thứ sáu

Là ngày mang tính cách "đạo diễn" nhiều hơn thực tế. Chúng tôi đi xem đầm hoa súng ở Long Xuyên, người ta đã hái sẵn rất nhiều hoa súng có cô thôn nữ chèo ghe, đem hoa đi bán. Hình chụp lên trông thật mơ mộng, lãng mạn. Vợ chồng bạn tôi, tay trong tay, bị bơm lội trong bùn để ra ghe, chồng đứng lái cho vợ ngồi rao "ai mua hoa súng hôn?". Chả là hết tiền đi chơi, mang hoa súng đi bán. *Mộng không phải là thực*. Đầm thì sinh lầy, hoa súng bán chỉ để người ta lấy cọng, làm gỏi hay nấu canh chua. Không biết chèo, ló quố là lật xuống, ướt lòi ngoi, hết mơ hết mộng. Mang tiếng *gà chết* (dead chicken), tui ngồi trên bờ trông đồ dùm cho. Về nhà xem hình được rồi, *diễn viên gà chết* hồng dầm lội sinh, hồng ham bơi xuống, sợ đĩa, sợ vắt, sợ bù mắt nên bị "trường đoàn" la chối lói, hăm dọa mai một không cho đi theo!

Rời đầm hoa súng, chúng tôi đi xem chỗ làm bánh phồng tôm, học được cách làm trứng muối vô cùng đơn giản. Tôm xay nhuyễn, trộn với lòng trắng trứng để làm bánh. Lòng đỏ rắc trên mặt lớp muối mỏng, dưới đáy tô trải 1 ít muối, chỉ vài hôm, lòng đỏ cứng lại bán cho các tiệm làm bánh. Thăm chỗ gói bánh tét lá cẩm ở Cần Thơ, tôi bắt đầu tự tin khi biết trước khi gói, nếp phải xào với nước lá cẩm & nước cốt dừa cho dẻo mới gói được. Thế nào tôi cũng sẽ làm thử xem sao.

Thăm nhà cổ ở Bình Thủy, căn nhà này được dùng làm hậu cảnh phim L' amant nổi tiếng một thời, sau này có Việt Trinh đóng phim "Người đẹp Tây Đô" cũng dùng ngôi nhà này.

Thơ thần vào bên trong nhà, chúng ta có thể gặp lại hình ảnh của những vật dụng xưa cả thế kỷ, từ cái điện thoại cho tới cái bồn rửa mặt. Bàn ghế, tủ thờ cho tới kiến trúc bên ngoài của ngôi nhà, tất cả đều mang dáng vẻ cổ xưa. Trong nhà có tấm bảng cho thấy gia phả 5 đời của giòng họ chủ nhân. Không *thế anh trầm phiệt*, nhưng cũng nổi tiếng trong vùng: một gia đình *gia giáo* cha truyền con nối. Căn nhà được công nhận như một di tích quốc gia cần được bảo tồn.



Chuyến du lịch miền Tây bắt đầu từ SG, tới chỗ cuối cùng là "Đất mũi", thì quay ngược lại nơi xuất phát. Vì vậy khi đi ngang Cần Thơ, trên đường về, chúng tôi ghé "vườn cò Bằng Lăng". Nếu muốn đi chợ nổi thì phải đi sớm, còn xem cò thì phải đợi lúc trời chập choạng tối (5-6 pm), sau khi kiếm mồi cò mới quay về tổ nghỉ ngơi. Cò "cũng giống" người, cò cha đi kiếm rơm làm tổ, cò mẹ ở "nhà" mớm cơm cho con. Tới khi cò đủ lông đủ cánh thì bay đi, nên Mỹ dùng chữ "empty nest" để nói cảnh bố mẹ già ở trong căn nhà rộng rãi (tổ trống) vắng bóng con. Nhà văn Trần mộng Tú bảo rằng đó là những người "mồ cô con". Trẻ không có người nuôi dưỡng, già không có người chăm sóc. Tất cả đều mồ cô, chứ không phải chỉ có mồ cô cha mẹ. Mồ cô cha, mồ cô mẹ, mồ cô con, mồ cô vợ, mồ cô chồng.

Đường vào vườn cò, phải dùng xe ôm: 1 xe 2 khách. Cô tài xế xe ôm chỉ tôi là con "cò ma" (ôm nhách), ngồi với ai đó hơi "mẩy mẩy" cho dễ chạy. Đứng trên lan can chờ xem đàn cò bay về, những cây gần tầm mắt các con cò "thanh niên" cũng mổ nhau chí chọi giành chỗ ngủ. Như vậy đâu phải chỉ có người mới đánh nhau, chim chóc cũng vẫn "thượng cẳng chân, hạ cẳng tay" như thường. Chúng tôi thích thú nhìn mấy con cò "du côn" mổ lia lịa vô một con cò khác đứng im chịu trận, mổ chưa đã, còn bay lên tung "độc cước" song phi (2 chân) đá "người cô thế". Cá có "cá lớn nuốt cá bé". Người bắt nạt người, thì chim cũng có "đại bàng" (ở trong tù, hay khắp mọi nơi), quy luật muôn đời: Mạnh được yếu thua!

Có tới 300 ngàn con cò thuộc vài giống khác nhau ở vườn cò. Trên bầu trời nhìn từ xa, cò bay về theo bầy như hình cánh quạt, bầy nào cũng có một con bay trước dẫn đầu. Đàn cò từ xa bay trông rất "vũ bão", như đoàn máy bay Thần Phong (Nhật) ào ào tấn công căn cứ Mỹ trong phim Trân châu Cảng (Pearl Harbor) năm xưa. Mọi người phấn kích hò theo "To To".

Cò chỉ bay về chừng 20' là trời sập tối. Phải mau mau "rút về" hậu cứ (xe đò) nếu không muốn muỗi bắt đầu tấn công bà con. Được ngồi xe ôm, xe chạy, người nhấp nhô nhồi lên xóc xuống vì con đường gập ghềnh khúc khuỷu ai cũng cảm thấy thiệt là vui. Tối ngày ngồi trên xe 4 bánh, chạy êm ru thiệt là chán.

Ngày thứ bảy.

Chúng tôi được đi ghe lần nữa. Miền Nam sông rạch chằng chịt, phương tiện giao thông phổ biến là xuồng nhỏ, các cô thôn nữ chèo ghe, chèo xuồng nhanh lẹ đưa khách đi khắp nơi thường ngoạn cảnh sông nước. Bạn tôi dùng smart phone chụp hình nhấp nháy, theo kiểu "*mi ăn liền*" đưa lên FB. Bà con ở nhà (Mỹ) xem xong thắc mắc: *Ủa sao không ai mặc áo phao hết vậy?* Như vậy là không an toàn. Bạn ơi, ở đây người ta chỉ cài seatbelt, mang mũ bảo hiểm, mặc áo phao, chỗ nào có Cảnh Sát thôi !! Chứ trên ghe cũng có đầy áo phao, nhưng ông lái xua tay: *khỏi khỏi*. Ở đây không có Cảnh Sát. Người ta chỉ sợ *bị phạt*, chứ không sợ bị chấn thương sợ nã vì không mang mũ bảo hiểm, không sợ bị văng ra khỏi xe khi có va chạm, vì không mang seat belt.

Ngay cả chuyện đi xem chợ nổi Cái Răng, chợ nổi Phong Điền, chợ nổi Ngã Năm, mọi thứ rác rưởi đều tuần hết xuống sông. Bán xong, ghe nhẹ hều, lướt phẳng phẳng, để cho đám vk này trở mắt nhìn. Hình như chưa có chuyện phạt "*tuần mọi thứ xuống sông*". Từ thùng móp bể, cho tới bao nylon, vỏ chai plastic, nghe nói VN vừa khuyến khích "*chỉ xài 1 lần*". Đủ thứ YouTube kể chuyện diều. Thiệt khó à nghen. Tui cũng không thể tưởng tượng người bán sẽ dùng gì để gói những khoanh cá, miếng thịt cho người mua. Dĩ nhiên xài chất nhựa (rác) là điều chưa thể tránh.

Nhưng cách bỏ rác mới quan trọng. Ai cũng xem *dục rác là chuyện của họ*, còn dẹp rác là chuyện của ai đó, không liên quan. Tôi đã được xem bộ phim nói về cô gái bơi xuồng vớt rác ở chợ nổi. Cô kiên trì cần mẫn đi vớt rác trên sông nơi cô ở, mặc cho gia đình rầy la, còn người ngoài thì bảo *con nhỏ đó khùng*. Người tình không làm chuyện đó, nên bây giờ mới "*phát điên*", cứ hỏi: *Tại sao nước bị ô nhiễm.*

Suốt 7 ngày du ngoạn các tỉnh miền Tây, chỗ nào cũng canh chua, cá chiên xù, cá kho tộ. Chúng tôi được ăn đủ loại rau thôn dã: hoa so đũa, bông điên điển, kèo nèo, lá dương xỉ, cọng súng, ngó sen, cần nước... Ai cũng ăn say mê, bảo nhau: ráng ăn, về Mỹ không có đâu. Nếu có thì đắt lắm, ăn vô "phồng miệng". Nhưng tới ngày thứ 8, thì canh chua, cá chiên xù bắt đầu ế. Mọi người bàn nhau đi "ăn vặt" ngoài đường. Hột vịt lộn được ưu tiên đứng đầu danh sách, rồi tới *bánh tiêu, bánh cam, bánh vòng, bắp (nếp) luộc, chuối nướng nước cốt dừa*... Nước mía thì khỏi nói, chỗ nào có bán là mua. Không cần hàng chữ quảng cáo "Siêu sạch", vô quán nhậu không quan tâm hàng chữ "đảm bảo vệ sinh". Ngay cả ở bến Ninh Kiều, nhà hàng 5 * (năm sao) cũng treo bảng khuyến cáo **AN TOÀN THỰC PHẨM. 1 sao, 2 sao, 3 sao, cũng "không sao"**. Dân Mỹ vẫn hồn nhiên vô tư ăn lia lịa. Bạn tôi kể rằng bây giờ ở Việt Nam (VN), người ta không còn bán mắc (bị) Việt Kiều (VK) nữa. Tại vì ai cũng biết, VK cũng làm lụng vất vả mới có tiền. Tội nghiệp VK, nên không có bán mắc. Chỉ có điều cái gì *không bán được* cho VN thì bán cho VK. Hèn chi khi ra chợ, mua cái gì về cũng bị la: *Sao lấy cái đó? Ra chợ thấy ai mặt mày ngơ ngác, không biết đếm tiền, chính xác là "ở bên dia"*.

Ngày thứ tám

Chuyến đi chấm dứt ở quán ăn có *gà sao* (lông giống gà Tây), cá lóc nướng ống. Du lịch miền Tây, thiệt là "đã", rẻ ơi là rẻ. Đáng *đồng tiền bát gạo*, bỏ công ngồi máy bay 21 tiếng (ê mông, oải cổ). Chính phủ Mỹ mà không cấm, chắc tôi mang về đủ thứ "thượng vàng hạ cám" của xứ tôi.

Về miền Tây, tha hồ mà đi ghe. Có chỗ còn được đi xe thổ mộ (xe ngựa), xe ôm (tại xe lớn vô không được). Gặp những chiếc xe lam (chở khách) hỏi xừa, bà con bấm máy lia lịa. Các cô tài xế xe ôm, luồn lách, chạy vù vù, xe chạy mình tưng lên tưng xuống qua mấy chỗ ổ gà. Vừa vui vừa buồn ngủ nhớ lại những ngày đi học, xe lam chạt ních, hết chỗ, vẫn có 2 cô nữ sinh ngồi "kè" hai bên chú tài xế, áo quần xốc xếch, mồm hôi "chua lè"!

Về lại quê xưa mỗi người mang một tâm trạng khác nhau. Mỗi con đường góc phố đều mang đầy kỷ niệm. Ngồi trên xe, tôi hỏi các bạn *tựa đề* bài viết (mỗi khi đi chơi tôi phải viết bài kể chuyện cho các bạn ở nhà "cùng đi" cho vui). Tôi định dùng: **TRỞ VỀ MÃI NHÀ XƯA**. Tuần la lên: nhà xưa nay chỉ còn "cái nền", nó đã biến thành siêu thị mất rồi. Không còn là nhà xưa (của mình) mà trở về. Bây giờ mọi thứ đều xa lạ. Bỏ tựa đề này.

TÌM LẠI HƯƠNG XƯA, có người phản đối: chưa biết (như tôi) đâu gọi là *tìm lại*, mà là *khám phá*. Tôi nhìn quanh mọi người, có cả cậu QT sinh ra & trưởng thành ở Mỹ, không thể gọi *trở về* hay *tìm lại*.

Người Việt chúng ta ở khắp nơi trên thế giới, dù trải qua bao nhiêu thế hệ F1, F2, F3 *ông cha con cháu*, thì mãi mãi vẫn là dân *da vàng mũi tẹt*. Chúng ta không thể thành dân *mũi lõ, mắt xanh, tóc hoe*. Dù chỉ là lần đầu tiên về VN, nhưng con cháu của chúng ta cũng thích thú thưởng thức các món ăn truyền thống của người Việt. Phải chăng đó là *hồn dân tộc*, đã thấm vào trong máu, trong từng tế bào. Phải rồi, dù lưu lạc chân trời góc bể hay vẫn sống ở hang cùng ngõ hẻm nào đó trên quê nhà, thì mùi thơm của đất, của lúa, của hoa, của trái vẫn là thứ đưa ta trở lại quê nhà.

Tôi chợt tìm ra câu trả lời. Đúng rồi đó chính là: **MÙI QUÊ HƯƠNG**.

Đâu đây vắng vắng tiếng ai hò, nghe sao ngọt lịm. Đúng rồi, còn ai vào đây nữa. Vĩnh Liêm đang cất giọng ca bài vọng cổ: *Tình anh bán chiếu*. Ôi lời ca mộc mạc đơn sơ, nghe như thấm vào tận cùng tâm khảm. *Tình anh bán chiếu* (Út Trà Ôn).

Khi xe chạy, tôi nhìn các bảng hiệu của các tiệm bên đường. Chỉ cần nghe tên, chúng ta có thể biết ở miền nào. Miền Tây dùng con số thứ tự các con, người đầu là Hai, còn nếu gọi Một, tức là nói tắt số 11. Đưa con cuối cùng là ÚT. Chỉ mỗi tội "tưởng là út", nhưng lại thêm đưa nữa "lòi ra". Nên khi tôi hỏi: *Sao gọi con là Út Bé*. Câu trả lời: tại trước con, có anh Út rồi. Giờ anh thành Út Lớn. Con còn thêm 2 đứa em là Út Mót & Út Chót. Thì ra là như vậy.

Về miền Tây tôi bắt gặp kiểu nói "con cá gô bỏ vô gổ, kêu gột gột" (con cá rô bỏ vô rổ, kêu rột rột), khi tôi hỏi: bao nhiêu 1 ký? "chăm gủ" (trăm rười).

Đâu đây vắng vắng bài ca: *Tình hoài Hương* của Phạm Duy.

*Quê hương tôi có con sông đào xinh xắn
Nước tuôn trên đồng ruộng vẫn
Lúa thơm cho đủ hai mùa*

Trời về khuya vắng tiếng sáo đê mê ...

Lại Thị Mơ

Hình từ trên Internet